

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 12/5/2022

V/v: Ly hôn, nam nữ chung sống
với nhau như vợ chồng mà không
đăng ký kết hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành.

Bà Hà Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mỹ Duyên là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 211/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc: Ly hôn, nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tạ Thị N - Sinh năm 1980. (Có mặt).

Nơi ĐKNKTT: Khu phố NM, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Số X, LHP, phường TS, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Xuân H - Sinh năm 1975. (Có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố NM, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Tạ Thị N trình bày: Chị và anh Lê Xuân H được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán vào ngày 20/6/1999 không đăng ký kết hôn và kể từ đó đến nay chị và anh H cũng chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn lần nào. Hai người chung sống hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai người không thống nhất cách làm ăn và cư xử trong gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng từ cuối năm 2019 và hai người đã sống

ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Xuân H theo quy định của pháp luật.

Về con cái: Chị và anh H có 03 con chung là Lê Thị H- Sinh ngày 06/4/2001, Lê Xuân H – Sinh ngày 28/10/2002 và Lê Thị Y – Sinh ngày 18/01/2006. Đối với cháu H và H đã trưởng thành trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân, nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Đối với cháu Lê Thị Y chị đề nghị tòa án giải quyết giao cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị Tạ Thị N tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn là anh Lê Xuân H trình bày: Anh và chị Tạ Thị N tự nguyện chung sống với nhau không đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh như chị N trình bày là đúng. Nay chị N xin ly hôn, anh không đồng ý với yêu cầu của chị N, đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

Về con chung: Anh và chị Tạ Thị N có 03 con chung như chị N trình bày là đúng. Anh đồng ý với đề nghị của chị N về việc cháu H và cháu H đã trưởng thành trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân, không đề nghị Tòa án giải quyết. Đối với cháu Lê Thị Y anh đề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên và anh tự nguyện không yêu cầu chị Tạ Thị N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh Lê Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Xét lời trình bày của chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H phù hợp với nhau, đủ cơ sở kết luận chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H tự nguyện sống chung với nhau từ ngày 20/6/1999 không đăng ký kết hôn và kể từ đó đến nay chị N và anh H cũng không làm thủ tục đăng ký kết hôn lần nào. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Căn cứ điểm b khoản 3 Nghị quyết số 35 của Quốc Hội và khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H là vợ chồng.

[2]. Về con cái: Lời trình bày của chị N và anh H phù hợp với giấy khai sinh của các con đủ cơ sở xác định chị N và anh H hai người có 03 con chung là Lê Thị H - Sinh ngày 06/4/2001, Lê Xuân H – Sinh ngày 28/10/2002 và Lê Thị Y – Sinh ngày 18/01/2006. Đối với cháu H và H đã trưởng thành trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân, chị N và anh H không đề nghị Tòa án giải quyết việc giao nuôi con là phù hợp, nên chấp nhận. Đối với cháu Lê Thị Y chưa đủ 18 tuổi, chị N và anh H thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh H trực tiếp chăm sóc giáo dục đến tuổi thành niên, sự thỏa thuận của chị N và anh H phù hợp với nguyện vọng của cháu Lê Thị Y, nên công nhận sự thỏa

thuận về việc giao nuôi con của chị N và anh H. Việc anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, do đó chấp nhận sự tự nguyện của anh H về việc không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[3]. Về tài sản: Chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Chị N phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Nghị quyết số 35 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Tạ Thị N.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H là vợ chồng.

Về con cái: Chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H có 03 con chung là Lê Thị H - Sinh ngày 06/4/2001, Lê Xuân H – Sinh ngày 28/10/2002 và Lê Thị Y – Sinh ngày 18/01/2006.

Đối với cháu Lê Thị H và cháu Lê Xuân H đã trưởng thành trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân, chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H không đề nghị giải quyết việc giao nuôi con, nên Tòa án không giải quyết việc giao nuôi con đối với cháu Lê Thị H và Lê Xuân H.

Công nhận sự thỏa thuận của chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H về việc giao cháu Lê Thị Y cho anh Lê Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, đến tuổi thành niên, chị Tạ Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Tạ Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0011785 ngày 03/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Chấp nhận chị Tạ Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị Tạ Thị N và anh Lê Xuân H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/5/2022.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Liên, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Phùng Giáo, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh